

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm cơ sở tính tiền thuê đất trả tiền một lần cho Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú để đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú (diện tích 66.056 m²)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 và Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 17/9/2015 và Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1851/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh về việc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú chuyển đổi hình thức thuê đất;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 207/TTr-STNMT ngày 20/4/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể làm cơ sở tính tiền thuê đất trả tiền một lần cho Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú để đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú (diện tích 66.056 m²), cụ thể như sau:

1. Mục đích định giá đất:

Xác định giá đất cụ thể làm cơ sở tính tiền thuê đất trả tiền một lần cho Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú để đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú (diện tích 66.056,0 m²).

2. Thông tin về khu đất cần định giá

- Khu đất tọa lạc tại thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Tổng diện tích khu đất: 66.056 m².
- Mục đích sử dụng đất: Đất khu công nghiệp (đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải đất thương mại, dịch vụ).
- Thời điểm định giá: Tháng 8/2018.

3. Kết quả xác định giá đất

TT	Hạng mục	Diện tích đất (m ²)	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)
Đất khu công nghiệp xác định theo Đường phố loại 1; đường Cách Mạng Tháng Tám; đoạn từ trụ điện số 73 đến trụ điện số 88				
1	Vị trí 02	1.378	1.009.388	1.390.936.664
2	Vị trí 03	12.008	607.210	7.291.377.680
3	Vị trí 04	24.016	473.150	11.363.170.400
4	Vị trí cách HLBVĐB trên 200m	28.654	402.178	11.524.008.412
	Cộng	66.056		31.569.493.156

(Bằng chữ: Ba mươi một tỷ, năm trăm sáu mươi chín triệu, bốn trăm chín mươi ba nghìn, một trăm năm mươi sáu đồng).

Ghi chú: Đơn giá đất trên áp dụng cho thời hạn sử dụng đất là 50 năm.

Điều 2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú; Tổng Giám đốc Công ty CP Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P: KT, TH;
- Lưu: VT.(Trung)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh